TẠP CHÍ KHOA HỌC VÀ GIÁO DỤC
ISSN: 1859-1612
Journal homepage: https://tckhgd.dhsphue.edu.vn

Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

Nguyễn Thị Ngọc Lan

Trường Tiểu học Tân Xuân, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:
Ngày nhận bài: 12/10/2024
Ngày nhận bản chỉnh sửa: 18/11/2024
Ngày nhận đăng: 21/11/2024
Ngày xuất bản: 20/12/2025

Từ khóa:
Hoạt động
Giáo dục giới tính
Cán bộ quản lý
Giáo viên
Trường tiểu học

TÓM TẮT

Quản lý hoạt động giáo dục giới tính (GDGT) đã được các trường tiểu học huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chi Minh quan tâm triển khai và bước đầu đã đạt được những kết quả nhất định. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn bộc lộ một số hạn chế bất cập trong quá trình quản lý mục tiêu, nội dung, hình thức, phối hợp các lực lượng và các điều kiện hỗ trợ hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh (HS) tiểu học. Trên cơ sở đó, chúng tôi tiến hành nghiên cứu thực trạng trên 123 giáo viên (GV) và 35 Cán bộ quản lý (CBQL) của 6 trường tiểu học. Từ đó, giúp các nhà quản lý đánh giá lại hiệu quả của quản lý hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học và đưa ra các giải pháp để nâng cao hiệu quả cho hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh hiện nay ở các trường tiểu học.

1. MỞ ĐẦU

Việc GDGT cho HS tiểu học đóng vai trò quan trọng, ảnh hưởng đến sự phát triển trong tương lai sau này của trẻ. GDGT giúp HS nói chung và HS tiểu học nói riêng biết cách tránh được những hậu quả đáng tiếc liên quan đến vấn đề lạm dụng và xâm hại (Nguyễn, 2024). Các em có kiến thức về các vấn đề liên quan đến giới tính, hiểu được sự thay đổi của bản thân trong giai đoạn dậy thì. Các em có nền tảng tri thức và kỹ năng để không bị bỡ ngỡ và hoảng sợ trong các tình huống bất ngờ. Việc GDGT cho HS tiểu học sớm giúp HS tiểu học có được những kiến thức, kỹ năng cần thiết để đảm bảo phát triển lành mạnh trong tương lai. GDGT là vấn đề được hầu hết các quốc gia trên thế giới quan tâm (Nguyễn, 2013). GDGT đã là một phần của chương trình bắt buộc khá toàn diện trong trường học với tất cả HS nhiều quốc gia như Thụy Điển từ năm 1955, ở Pháp từ năm 1973. Ở Hà Lan, GDGT bắt đầu từ khi trẻ em 4 tuổi. Các chương trình GDGT khuyến khích tôn trọng và giúp HS phát triển các kĩ năng để bảo vệ chống cưỡng bức, đe dọa và lạm dụng. Trẻ em 8 tuổi học về hình ảnh tự giới và khuôn mẫu giới. Trẻ em 11 tuổi thảo luận về khuynh hướng tình dục và các biện pháp tránh thai. (Weaver et al., 2005).

Ngày 22 tháng 11 năm 2019 Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định Phê duyệt Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030, trong đó chỉ rõ nhiệm vụ của Bộ Giáo dục và đào tạo trong giai đoạn tới là chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế và các bộ, ngành liên quan đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới, bình đẳng giới và giới tính theo định hướng của Chiến lược. Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 quy định nội dung GDGT được đưa vào Chương trình môn Tự nhiên và Xã hội từ lớp 1, lớp 2, lớp 3 và môn khoa học lớp 4, lớp 5. Các nội dung liên quan đến GDGT như phòng tránh xâm hại... cũng được đưa vào nội dung của một số môn học khác như đạo đức, hoạt động trải nghiệm từ lớp 1 (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018).

Tiếp cận từ các định hướng trong các nghiên cứu và các chủ trương của Chính phủ, của Bộ giáo dục và Đào tạo về giáo dục giới tính cho học sinh để làm căn cứ khảo sát đánh giá thực trạng công tác quản lý hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh qua đó

Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Ngọc Lan;
Địa chỉ e-mail: lan.thtanxuan@gmail.com
DOI: https://doi.org/10.26459/jse.093.2025

có thể giúp các trường tiểu học nâng cao được chất lượng giáo dục toàn diện và trang bị cho các em học sinh tiểu học về các vấn đề trong phát triển giới tính.

2. KHÁCH THỂ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Khách thể nghiên cứu: Nghiên cứu đã tiến hành khảo sát ý kiến của 123 GV và 35 CBQL của 6 trường tiểu học trên địa bàn huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh.

Phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu đã sử dụng phương pháp chính là điều tra bằng bảng hỏi nhằm tìm hiểu thực trạng quản lý hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh. Phiếu điều tra được thiết kế theo thang Likert 5 bậc, tương ứng với 5 mức độ, từ 1 đến 5. Dữ liệu thu thập được sử dụng để tính điểm trung bình, độ lệch và tỉ lệ %. Phương pháp xử lý số liệu bằng thống kê toán học với phần mềm SPSS 18.00.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

3.1.1. Quản lý mục tiêu hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học

Bảng 1. Đánh giá của CBQL, GV về việc quản lý mục tiêu hoạt động GDGT cho HS tiểu học

STT	Nội dung	Hiệu quả thực hiện (%)					ĐTB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
1	Tổ chức lựa chọn, xây dựng kế hoạch, xác định mục tiêu giáo dục giới tính cho học sinh	0.0	10.6	26.9	45.6	16.9	3.69	0.87
2	Chỉ đạo các lực lượng tham gia thực hiện các mục tiêu giáo dục giới tính đã được đề ra	0.0	16.3	26.3	42.5	15.0	3.56	0.93
3	Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện những mục tiêu đã đề ra	3.8	6.3	16.3	48.1	25.6	3.86	0.99
4	Xác định và đảm bảo các nguồn lực của nhà trường để đảm bảo thực hiện các mục tiêu đã đề ra	1.3	7.5	26.3	40.0	25.0	3.80	0.94

Bảng 1 thể hiện kết quả sau khi lấy ý kiến đánh giá của CBQL, GV về việc quản lý mục tiêu hoạt động GDGT cho HS tiểu học trên địa bàn huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả cho thấy, hầu hết các nội dung quản lý ở trên đều được các CBQL, GV đánh giá ở mức hiệu quả với ĐTB dao động từ (3.56) đến (3.86). Trong đó nội dung quản lý mục tiêu "*Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện những mục tiêu đã đề ra"* được đánh giá với mức hiệu quả cao nhất có ĐTB= (3.86). Thực tế cho thấy, đối với mọi công tác quản lý nói chung và quản lý mục tiêu hoạt động GDGT nói riêng, việc thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện có đáp ứng được với mục tiêu đã đề ra hay không là một trong những vấn đề rất quan trọng nhằm đảm bảo công tác quản lý cũng như đối chiếu kết quả để từ đó có hướng khắc phục hợp lý. Tiếp theo "*Xác định và đảm bảo các nguồn lực của nhà trường để đảm bảo thực hiện các mục tiêu đã đề ra"* là nội dung quản lý được các CBQL, GV đánh giá là có mức độ hiệu quả tiếp theo với ĐTB= (3.80). Như đã phân tích trong phần thực trạng ở trên thì hoạt động GDGT cho HS muốn đạt chất lượng thì lực lượng tham gia là một thành phần không thể thiếu. Do đó trong công tác quản lý việc xác định và đảm bảo các nguồn thực trong quá trình thực hiện có đáp ứng được với mục tiêu đã đề ra không là một điều rất cần được chú trọng.

Hai nội dung quản lý mục tiêu cuối cùng nhận được mức ĐTB đánh giá thấp hơn đó là "*Chỉ đạo các lực lượng tham gia thực hiện các mục tiêu giáo dục giới tính đã được đề ra; Tổ chức lựa chọn, xây dựng kế hoạch, xác định mục tiêu giáo dục giới tính cho học sinh"* với ĐTB lần lượt là (3.56) và (3.69). Đối với nội dung quản lý chỉ đạo các lực lượng tham gia thực hiện các mục tiêu GDGT đã được đề ra vẫn còn nhận được (16.3%) ý kiến cho rằng nó không hiệu quả. Vì vậy các nhà quản lý ở các trường tiểu học trên địa bàn huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh cần xem lại công tác quản lý của mình đối với vấn đề này.

3.1.2. Quản lý nội dung của hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học

Nội dung GDGT cho HS tiểu học luôn là một trong những vấn đề được quan tâm nhất, nội dung GDGT thường khá phong phú, đa dạng được đưa vào nhiều môn học, hoạt động giáo dục khác nhau trong nhà trường. Chính vì vậy, nó đặt ra yêu cầu cần CBQL trong nhà trường có sự quản lý cũng như kiểm soát để việc triển khai các nội dung này được diễn ra hiệu quả hơn. Thông qua thực tế này, tác giả đã thực hiện lấy ý kiến đánh giá của CBQL, GV về việc quản lý các nội dung hoạt động GDGT cho HS tiểu học trên địa bàn huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả tại bảng 2 cho thấy, công tác quản lý nội dung GDGT cho

HS đều được đánh giá ở mức hiệu quả với ĐTB từ (3.54) đến (3.98). Nội dung quản lý được đánh giá cao nhất đó là "*Định hướng cho giáo viên kế hoạch xây dựng nội dung giáo dục giới tính cho học sinh theo từng chủ đề"* với ĐTB= (3.98). Tiếp theo là "*Tổ chức cho các tổ chuyên môn lựa chọn nội dung giáo dục giới tính phù hợp với học sinh tiểu học; Chỉ đạo tổ chuyên môn thường xuyên có các điều chỉnh, bổ sung làm sinh động nội dung giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học"* với ĐTB lần lượt là (3.63) và (3.84).

Bảng 2. Đánh giá của CBQL, GV về việc quản lý nội dung hoạt động GDGT cho HS tiểu học

STT	Nội dung	Hiệu quả thực hiện (%)					ĐTB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
1	Tổ chức cho các tổ chuyên môn lựa chọn nội dung giáo dục giới tính phù hợp với học sinh tiểu học	0.0	9.4	31.3	46.9	12.5	3.63	0.82
2	Định hướng cho giáo viên kế hoạch xây dựng nội dung giáo dục giới tính cho học sinh theo từng chủ đề	0.0	9.4	13.8	46.3	30.6	3.98	0.90
3	Chỉ đạo giáo viên vận dụng linh hoạt các nội dung giáo dục giới tính phù hợp với học sinh tiểu học	0.0	11.3	40.6	31.3	16.9	3.54	0.90
4	Tổ chức đánh giá mức độ phù hợp của các nội dung giáo dục giới tính cho học sinh	0.0	13.8	28.1	43.1	15.0	3.59	0.90
5	Chỉ đạo tổ chuyên môn thường xuyên có các điều chỉnh, bổ sung làm sinh động nội dung giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học	0.0	6.3	28.1	40.6	25.0	3.84	0.87

Hai nội dung quản lý được đánh giá có ĐTB thấp hơn so với các nội dung còn lại là "*Chỉ đạo giáo viên vận dụng linh hoạt các nội dung giáo dục giới tính phù hợp với học sinh tiểu học; Tổ chức đánh giá mức độ phù hợp của các nội dung giáo dục giới tính cho học sinh"* với ĐTB lần lượt là (3.54) và (3.59). Như vậy thông qua kết quả trên có thể thấy nhà trường đã làm khá tốt trong công tác quản lý nội dung GDGT tuy nhiên đối với công tác chỉ đạo các GV vận dụng linh hoạt các nội dung GDGT để phù hợp với từng HS và tiến hành tổ chức đánh giá mức độ phù hợp của nội dung GDGT với HS hay chưa thì lại còn đang có một số ý kiến cho rằng công tác quản lý này chưa thực sự hiệu quả.

3.1.3. Quản lý hình thức hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học

Bảng 3. Đánh giá của CBQL, GV về việc quản lý hình thứchoạt động GDGT cho HS tiểu học

STT	Nội dung	Hiệu quả thực hiện (%)					ĐTB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
1	Xây dựng kế hoạch sử dụng các hình thức giáo dục giới tính phù hợp với học sinh và điều kiện của nhà trường tiểu học	1.3	10.6	31.3	44.4	12.5	3.56	0.89
2	Bồi dưỡng cho giáo viên, nhân viên tổ tư vấn về cách vận dụng các hình thức giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học	0.0	9.4	28.8	42.5	19.4	3.72	0.88
3	Tổ chức, chỉ đạo giáo viên vận dụng linh hoạt các hình thức giáo dục giới tính phù hợp với đặc thù học sinh tiểu học	0.0	8.1	28.8	42.5	20.6	3.76	0.87
4	Tổ chức đầu tư về phương tiện, đồ dùng hỗ trợ cho giáo viên khi vận dụng triển khai các hình thức giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học	0.0	2.5	7.5	44.4	45.6	4.33	0.72
5	Thường xuyên kiểm tra, đánh giá hiệu quả của các hình thức giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học	0.0	8.1	18.8	35.0	38.1	4.03	0.94

Kết quả khảo sát tại bảng 3 thể hiện kết quả sau khi lấy ý kiến đánh giá của CBQL, GV về việc quản lý hình thức hoạt động GDGT cho HS tiểu học trên địa bàn huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả cho thấy, các nội dung quản lý đều được đánh giá là hiệu quả và rất hiệu quả với ĐTB dao động từ (3.56) đến (4.33). Đạt điểm trung bình đánh giá cao nhất và ở mức rất hiệu quả là nội dung quản lý "*Tổ chức đầu tư về phương tiện, đồ dùng hỗ trợ cho giáo viên khi vận dụng triển khai các hình thức giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học"* với ĐTB= (4.33), như vậy có thể thấy các nhà trường đã rất cố gắng để đáp ứng được các phương tiện, đồ dùng dạy học cho GV triển khai các hình thức GDGT khác nhau. Đây là một trong những yếu tố quan

trọng nhằm góp phần đóng góp vào mức độ hiệu quả của hoạt động GDGT cho HS.

Cùng với đó các yếu tố được đánh giá ở mức độ hiệu quả tiếp theo là "*Thường xuyên kiểm tra, đánh giá hiệu quả của các hình thức giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học"* với ĐTB= 4.03; "*Bồi dưỡng cho giáo viên, nhân viên tổ tư vấn về cách vận dụng các hình thức giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học"* với ĐTB= (3.72); "*Tổ chức, chỉ đạo giáo viên vận dụng linh hoạt các hình thức giáo dục giới tính phù hợp với đặc thù học sinh tiểu học"* ĐTB= (3.76). Và nhận được mức ĐTB đánh giá thấp nhất trong số các nội dung quản lý trên là "*Xây dựng kế hoạch sử dụng các hình thức giáo dục giới tính phù hợp với học sinh và điều kiện của nhà trường tiểu học"* với ĐTB= (3.56) trong đó có (10.6%) ý kiến cho rằng nội dung quản lý này chưa đạt hiệu quả. Như vậy thông qua kết quả này, các nhà trường cần chú ý hơn đến việc xây dựng kế hoạch sử dụng trước khi triển khai các hình thức GDGT để nhằm phù hợp với HS ở nhà trường cũng như điều kiện thực tế ở các trường tiểu học.

3.1.4. Quản lý phối hợp các lực lượng tham gia hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học

Bảng 4. Đánh giá của CBQL, GV về việc quản lý phối hợp các lực lượng tham gia hoạt động GDGT cho HS tiểu học

STT	Nội dung	Hiệu quả thực hiện (%)					ĐTB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
1	Tổ chức xác định các lực lượng tham gia vào hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học	1.3	4.4	10.6	41.3	42.5	4.19	0.88
2	Xác định nội dung và hình thức phối hợp các lực lượng tham gia hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học	0.0	11.9	35.6	33.8	18.8	3.59	0.92
3	Xây dựng cơ chế phối hợp các lực lượng tham gia hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học	1.3	14.4	23.8	40.6	20.0	3.64	1.00
4	Tạo điều kiện về thời gian, điều kiện cơ sở vật chất và tài chính phục vụ cho công tác phối hợp các lực lượng tham gia hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học	0.0	13.8	28.8	42.5	15.0	3.59	0.90
5	Kiểm tra, đánh giá mức độ phối hợp của các lực lượng tham gia vào hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học	1.9	10.0	26.3	45.6	16.3	3.64	0.93

Công tác quản lý phối hợp các lực lượng tham gia hoạt động GDGT cho HS tiểu học là một trong những hoạt động đóng vai trò rất quan trọng. Tác giả đã thực hiện lấy ý kiến đánh giá của CBQL, GV về việc quản lý phối hợp các lực lượng tham gia hoạt động GDGT cho HS ở các trường tiểu học trên địa bàn huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả bảng 4 cho thấy, các nội dung quản lý đều được đánh giá là hiệu quả với ĐTB dao động từ (3.59) đến (4.19). "*Tổ chức xác định các lực lượng tham gia vào hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học"* là nội dung quản lý được CBQL, GV đánh giá là có mức độ hiệu quả cao nhất với ĐTB= (4.19). Tiếp theo đó là "*Xây dựng cơ chế phối hợp các lực lượng tham gia hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học; Kiểm tra, đánh giá mức độ phối hợp của các lực lượng tham gia vào hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học"* với ĐTB đều là (3.64). Như vậy có thể thấy, bước đầu tiên trong công tác quản lý các lực lượng tham gia là xác định được các thành phần tham gia vào công tác GDGT cho HS và nhà trường đã làm tốt ở bước này. Tiếp theo đó là nhà trường đã xây dựng được cơ chế phối hợp cũng như có các bước kiểm tra, đánh giá mức độ phối hợp tham gia của các lực lượng để từ đó có hướng điều chỉnh hợp lý.

Ở hai nội dung quản lý cuối cùng là "*Xác định nội dung và hình thức phối hợp các lực lượng tham gia hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học; Tạo điều kiện về thời gian, điều kiện cơ sở vật chất và tài chính phục vụ cho công tác phối hợp các lực lượng tham gia hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học"* tuy được đa phần CBQL, GV đánh giá là hiệu quả nhưng bên cạnh đó một số bộ phận nhỏ CBQL, GV vẫn cho rằng hai nội dung này chưa đạt hiệu quả trong công tác quản lý. Vì vậy các nhà trường cần quan tâm chú ý hơn đến việc xác định các nội dung hình thức cũng như tạo điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất để hoạt động đạt hiệu quả cao hơn.

3.1.5. Quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học

Tác giả thực hiện lấy ý kiến đánh giá của CBQL, GV về việc quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động GDGT

cho HS tiểu học huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh kết quả tại bảng 5 cho thấy, công tác quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động GDGT cho HS tiểu học đều được các CBQL, GV đánh giá ở mức hiệu quả với ĐTB từ 3.65 đến 4.07. Trong đó nội dung "*Tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn thể hiện được vai trò khi tham gia vào hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học"* là nội dung được các CBQL, GV đánh giá ở mức ĐTB cao nhất 4.07. Như vậy có thể thấy, các nhà trường tiểu học trên địa bàn huyện Hóc Môn đã làm tốt trong công tác tạo điều kiện để các GV chủ nhiệm, GV bộ môn thể hiện được vai trò của mình khi tham gia vào hoạt động GDGT cho các bạn HS tiểu học, đây là những lực lượng đóng vai trò nòng cốt trong việc GDGT cho các em HS.

Bảng 5. Đánh giá của CBQL, GV về việc quản lý các điều kiện hỗ trợ hoạt động GDGT cho HS tiểu học

STT	Nội dung	Hiệu quả thực hiện (%)					ĐTB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
1	Xác định các nguồn lực cần huy động (cơ sở vật chất, kinh phí, nguồn nhân lực,...)	0.0	10.6	30.6	41.3	17.5	3.66	0.89
2	Tổ chức khen thưởng, xử lý kịp thời, công bằng, chính xác khích lệ hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh	0.0	11.9	27.5	44.4	16.3	3.65	0.89
3	Tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn thể hiện được vai trò khi tham gia vào hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học	0.0	7.5	13.1	44.4	35.0	4.07	0.88
4	Xây dựng kế hoạch bố trí thời lượng phù hợp đối với hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học	0.0	10.6	12.5	53.1	23.8	3.90	0.88
5	Tổ chức khai thác có hiệu quả các hoạt động của phòng tư vấn tâm lý vào hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học	0.0	8.1	31.9	45.0	15.0	3.67	0.83

Cùng với đó các nội dung quản lý còn lại như "*Tổ chức khen thưởng, xử lý kịp thời, công bằng, chính xác khích lệ hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh; Xác định các nguồn lực cần huy động (cơ sở vật chất, kinh phí, nguồn nhân lực,...); Tổ chức khai thác có hiệu quả các hoạt động của phòng tư vấn tâm lý vào hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học; Xây dựng kế hoạch bố trí thời lượng phù hợp đối với hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học"* cũng được đánh giá là hiệu quả với ĐTB lần lượt là (3.65); (3.66); (3.67) và (3.90). Có thể thấy, nội dung quản lý "*Tổ chức khen thưởng, xử lý kịp thời, công bằng, chính xác khích lệ hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh"* là nội dung nhận được sự đánh giá thấp nhất trong số các nội dung trên và vẫn còn (11.9%) CBQL, GV cho rằng công tác quản lý này vẫn không hiệu quả. Do đó, qua thực trạng này các nhà trường cần có các biện pháp trong việc kịp thời khen thưởng, xử lý công bằng, chính xác và khích lệ đội ngũ cán bộ GV làm công tác GDGT cho HS.

4. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu thực trạng cho thấy, quản lý hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh đã được quan tâm triển khai ở các trường tiểu học huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh. Về cơ bản CBQL và GV đã đánh giá rõ về hiệu quả thực hiện của quá trình quản lý mục tiêu, nội dung, hình thức, phối hợp các lực lượng và các điều kiện hỗ trợ hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai các trường tiểu học vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn và bất cập. Chính vì vậy, để nâng cao hiệu quả cho quản lý hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh thì các trường tiểu học huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh cần tập trung vào các biện pháp sau: Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về vai trò của hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học; Chỉ đạo giáo viên và các lực lượng tham gia lựa chọn được các nội dung giáo dục giới tính phù hợp với đặc thù của học sinh tiểu học; Chỉ đạo giáo viên và các lực lượng tham gia vận dụng linh hoạt các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học; Tăng cường phối hợp các lực lượng tham gia hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh tiểu học; Triển khai các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng giáo dục giới tính cho đội ngũ giáo viên và các lực lượng tham gia; Tổ chức triển khai phát huy vai trò của phòng tư vấn tâm lý ở các trường tiểu học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông 2018*.

Nguyễn, M. T. (2024). Thực trạng giáo dục giới tính cho học sinh ở một số trường trung học cơ sở khu vực phía Nam.

Tạp chí Giáo dục, 24(Số đặc biệt), 244–249.

Nguyễn, P. L. (2013). *Trở lại tâm lí của học sinh trung học cơ sở trong giáo dục giới tính* (Luận án tiến sĩ Tâm lí học). Học viện Khoa học Xã hội.

Weaver, H., Smith, G., & Kippax, S. (2005). *School-Based Sex Education Policies and Indicators of Sexual Health among Young People: A Comparison of the Netherlands, France, Australia and the United States. Sex Educ*. Sex. Soc. Learn, 5, 171–188.

The current state of managing sex education activities for students in primary schools in Hoc Mon district, Ho Chi Minh City

Nguyen Thi Ngoc Lan

Tan Xuan Primary School, Hoc Mon District, Ho Chi Minh City

ARTICLE INFO

Article history:
Received 12 October 2024
Received in revised form 18 November 2024
Accepted 21 November 2024
Published 20 December 2025

Keywords:
Activities
Sex education
Administrators
Teachers
Primary schools

Corresponding author:
Nguyen Thi Ngoc Lan
E-mail address:
lan.thtanxuan@gmail.com

ABSTRACT

The management of sex education activities has been given attention in primary schools in Hoc Mon District, Ho Chi Minh City, and initial progress has been achieved. However, there are still certain limitations in managing the objectives, content, formats, coordination among stakeholders, and supportive conditions for implementing sex education for primary school students. To address these issues, we conducted a study involving 123 teachers and 35 administrators from six primary schools. This research aims to help school administrators reassess the effectiveness of managing sex education activities and propose solutions to enhance the current implementation of sex education in primary schools.